

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 166/2024/HS-ST
Ngày 22-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh và bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Hiền L, sinh năm 1996 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: 1515/2/10 đường 30 tháng 4, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi tạm trú: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Cha là Trần Trung T, mẹ là Trần Thị H; V là Nguyễn Thị Nguyệt N; Có 2 con sinh năm 2021 và năm 2023.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2024, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 29/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ thuộc Công an huyện L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Văn M, sinh ngày 07/12/2003 tại tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Khu phố P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi tạm trú: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn:

Lớp 4/12; Nghề nghiệp: Không; C là Trương Văn Ân, mẹ là Nguyễn Thị H1; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có hiệu lực pháp luật) xử phạt Trương Văn M 13 (mười ba) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Bị cáo đang chấp hành bản án này.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Trương Hoài T1 (vắng mặt), sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước trong công việc nên vào khoảng 23 giờ ngày 29/10/2020, Nguyễn Anh T2 rủ Võ Thị Huyền T3, Nguyễn Duy T4, Nguyễn Khánh D, Ông Văn M1, Nguyễn Trọng N1, Trương Văn M2. T3 rủ thêm Diệp Thanh H2, M1 rủ thêm Trần Hiền L đi đến nhà ông Trương Hoài T1 tại ấp P, xã P, huyện L để giải quyết mâu thuẫn, được tất cả đồng ý hẹn gặp nhau tại cầu “C” thuộc Phường A, thành phố V. Khi đi, M1 chở T4 cầm theo 01 cây đao; H2 chở T2 và N1, T2 cầm theo 01 con dao mèo (lưỡi dao dài 30 cm, bề ngang rộng nhất 5,4 cm, bề ngang nhỏ nhất 3,9 cm, lưỡi dao màu nâu, cán bằng gỗ, màu đen, dài 15,5 cm, đầu lưỡi dao nhọn, bên ngoài lưỡi dao có vỏ bằng gỗ, màu đen - đỏ, trên thân vỏ có vòng màu đồng), còn 01 con dao lê (dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 15cm, đầu dao nhọn, bản rộng khoảng 03 cm), T2 đưa cho H2 cầm, nhưng do H2 lái xe nên H2 đưa cho N1; D chở L, D cầm theo 01 con dao tự chế, L cầm theo 01 cây đao; M2 chở T3 (không cầm theo hung khí) cùng đi đến nhà của ông T1. Khi đến khu vực gần nhà của ông T1, nhóm của T2 dừng xe ở đầu đường hẻm bê tông vào nhà của T1. Lúc này, T2, N1, T4, D và L cầm hung khí trên tay đi vào nhà của ông T1, thấy ông T1 đang đứng trước nhà, T2 xông vào dùng dao chém vào người của ông T1 02 cái nhưng ông T1 né được không trúng. Ngay lúc này, N1 cầm con dao lê chạy đến đâm vào hông trái của ông T1 01 cái, T4 cầm đao chém vào khuỷu tay phải của ông T1 01 cái gây thương tích, ông T1 bỏ chạy, nhóm của T2 không đuổi theo. Riêng D và L đứng nhìn không đánh ông T1, những người còn lại đứng đợi ở xe mô tô. Sau khi chém gây thương tích cho ông T1 xong, cả nhóm của T2 lên xe mô tô bỏ đi. Ông T1 được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện B. Sau đó, L và M bỏ trốn.

Tại các Bản án số 113/2021/HS-ST ngày 13/10/2021, số 82/2022/HS-ST ngày 30/6/2022 và số 18/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã tuyên phạt Nguyễn Anh T2, Nguyễn Trọng N1, Diệp Thanh H2, Nguyễn Duy T4, Nguyễn Khánh D, Võ Thị Huyền T3 và Ông Văn M1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

Ngày 25/6/2024, Trần Hiền L đến Công an huyện L đầu thú.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, L và M đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 389/TgT ngày 07/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Trang Hoài T1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: 3 sẹo nhỏ, 1 sẹo trung bình, cắt lách toàn bộ.
- Về tỷ lệ thương tật từng vết thương:
 - + Thương tích 1: Có tỷ lệ thương tật là 01%.
 - + Thương tích 2: Có tỷ lệ thương tật là 33%.
- Về vật gây thương tích và chiều hướng lực tác động: Thương tích 1, 2 được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ sau ra trước.
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 34%.

Tại Kết luận Giám định độ tuổi trên người sống số 4461/KLGĐĐT-C09B ngày 30/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ C1 xác định: Quá quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 7 năm 2024) Trương Văn M có thể chất đã phát triển hoàn thiện như người đã trưởng thành, các đầu xương đã cốt hóa và liền hoàn toàn vào thân xương. Không đủ cơ sở xác định chính xác tuổi.

Vật chứng gồm:

- Đối với 1 con dao (loại dao mèo, lưỡi dao dài 30 cm, ngang rộng nhất 5,4 cm, bề ngang nhỏ nhất 3,9 cm, lưỡi dao màu nâu, cán bằng gỗ, màu đen, dài 15,5 cm, đầu lưỡi dao nhọn, bên ngoài lưỡi dao có vỏ bằng gỗ, màu đen - đỏ, trên thân vỏ có vòng màu đồng) do Nguyễn Anh T2 giao nộp. Đã được xử lý tịch thu tiêu hủy theo Bản án số 113/2021/HSST ngày 13/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

- Đối với 1 con dao lê (dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 15cm, đầu dao nhọn, bản rộng khoảng 03 cm) và 01 con dao tự chế (dài khoảng 50 cm, làm bằng sắt, màu trắng) mà N1 và D sử dụng để gây thương tích cho ông T1, 02 cây dao (trong đó 01 cây có đặc điểm dài khoảng 01m, làm bằng sắt, màu trắng và 01 cây không rõ đặc điểm), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu xanh, biển số 67L1-967.67 của Nguyễn Khánh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã tạm giữ và xử lý trong một vụ án khác. Các xe mô tô còn lại là phương tiện các bị can sử dụng để đi đánh nhau, không xác định được đặc điểm và chủ sở hữu nên không tiến hành truy thu được.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Trọng N1 và Diệp Thanh H2 đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Trang H3 Thương số tiền 40.000.000 đồng (mỗi người bồi thường 20.000.000 đồng), ông T1 đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 160/CT-VKSLĐ ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Trần Hiền L và Trương Văn M tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố đối với L và M đúng theo nội dung bản cáo trạng số 160/CT-VKSLĐ ngày 07/10/2024. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của L và M gây ra, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Trần Hiền L và Trương Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trần Hiền L từ 5 năm đến 6 năm tù.

- Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38, 91, 101, 56 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Trương Văn M từ 3 năm đến 4 năm tù; Tổng hợp với hình phạt 13 năm tù của Bản án số 46/2024/HS-ST ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, buộc M phải chấp hành hình phạt chung từ 16 năm đến 17 năm tù.

Phản tranh luận: L và M đồng ý với tội danh, điều luật và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng mà Đại diện Viện kiểm sát truy tố và luận tội. L và M không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của L và M: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, Trần Hiền L và Trương Văn M khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố. Cụ thể như sau: Khoảng 23 giờ ngày 29/10/2020, Nguyễn Anh T2, Nguyễn Trọng N1, Diệp Thanh H2, Nguyễn Duy T4, Nguyễn Khánh D, Ông Văn M1, Võ Thị Huyền T3, Trương Văn M và Trần Hiền L đã thống nhất cùng nhau đi đến nhà của ông Trang Hoài T1 thuộc ấp P, xã P, huyện L để tìm ông T1 đánh giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, T2 dùng dao mèo chém vào người của T1 02 cái nhưng T1 né được, N1 dùng dao lê (dài khoảng 25cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 15cm, đầu dao nhọn, bản rộng khoảng 03 cm) đâm một cái trúng vào hông trái của T1, T4 cầm dao chém một cái trúng vào khuỷu tay phải của T1 gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 34%. Riêng T2, H2, T3, D, M1, M2, L không trực tiếp gây thương tích cho ông T1.

Xét vai trò, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm có thông mưu trước. T2 là người chủ mưu, xúi giục các bị cáo và các đồng phạm phạm tội và đồng thời là người thực hành; N1 và T4 là người thực hành; H2, T3, D, M1, M, L là người giúp sức.

Xét lời khai nhận tội của L và M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của L và M tại Cơ quan điều tra, lời khai của các đồng phạm trong vụ án, lời khai bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi của L và M là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là sức khỏe của con người. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Cố ý gây thương tích” của mình. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của L và M đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là dùng hung khí nguy hiểm). Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố đối với L và M là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, L và M thành khẩn khai báo nên L và M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

L bỏ trốn từ ngày xảy ra vụ án (ngày 29/10/2020) đến ngày 25/6/2024 thì ra đầu thú nên L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội là ngày 29/10/2020 thì M 16 tuổi 10 tháng 22 ngày nên M được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

L và M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt:

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của L và M và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy: Cần xử phạt L và M hình phạt tù tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo L và M và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Mau đang phải chấp hành hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên tổng hợp hình phạt của bản án nêu trên với hình phạt của bản án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trần Hiền L và Trương Văn M phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Căn cứ vào điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Hiền L 6 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2024.

1.2. Căn cứ vào điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; các Điều 17, 58, 38 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trương Văn M 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 13 (mười ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2024/HS-ST ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Trương Văn M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 17 (mười bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc Trần Hiền L và Trương Văn M, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/11/2024); bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PC 06, PC 10);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Long Điền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Long Điền;
- UBND Phường 12, Tp .Vũng Tàu;
- UBND thị trấn Gò Quao, H.Gò Quao, T..Kiên Giang;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Đỗ Hữu Trí